

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HD
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 202/2023/HS-ST
Ngày: 22/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông H Anh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quyết và bà Nguyễn Thị Thùy Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Cao Nguyên- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 169/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2023/HSST-QĐ ngày 24/11/2023 và Thông báo về việc thay đổi thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa ngày 08/12/2023 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc H, sinh năm 1983; giới tính: Nam; ĐKKHKT và chỗ ở: khu 2, thị trấn CGi, huyện CGi1, tỉnh Hải Dương; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Phạm Ngọc S – Đã chết. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1962. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Vũ Thị Th, sinh năm 1984; bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/7/2023 đến nay.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

+ Anh Nguyễn Việt H1, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn VK, xã ĐL, huyện LN, tỉnh Hà Nam (đã chết).

+ Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn VK, xã ĐL, huyện LN, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp cho anh H1:

- + Ông Nguyễn Thành Ch, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn VK, xã ĐL, huyện LN, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt
- + Bà Trần Thị Gi, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn VK, xã ĐL, huyện LN, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
- Những người làm chứng: Ông Vũ Đình B và ông Phạm Hải Đ. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Phạm Ngọc H có Giấy phép lái xe hạng FC số 270153006732 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/5/2020; có giá trị đến ngày 18/5/2025. Sáng ngày 22/5/2023, H điều khiển xe ô tô tải đầu kéo biển số 34C – 246.98 kéo theo rơ moóc biển số 34R – 024.01 đi một mình từ thị trấn CGi, huyện CGi1, tỉnh Hải Dương để đến nhà máy xi măng HTh ở thị trấn MT, thị xã KM, tỉnh Hải Dương lấy hàng. Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, H điều khiển xe lưu thông trên đường Quốc lộ 5 theo hướng Hà Nội đi Hải Phòng khi đến km 48 + 00 (ngã ba HL) thuộc địa phận phường VH, TP. HD, tỉnh Hải Dương. Tại đây, mặt đường rộng 11m được phân chia thành ba làn đường bằng vạch sơn nét đứt màu trắng. Tiếp giáp với phía phải xe của H điều khiển là đảo an toàn và đường nối từ NLB ra Quốc lộ 5 đi Hà Nội rộng 7,30m. Tiếp giáp với phía trái là lối mở chuyển chiều đường rộng 19m, dải phân cách trung tâm rộng 2m phân chia đường Quốc lộ 5 thành hai chiều riêng biệt và tại hai đầu mút của lối mở chuyển chiều đường có biển báo hiệu “cấm đi ngược chiều” (Phải- trái tính theo chiều Hà Nội đi Hải Phòng). H điều khiển xe trên làn đường số hai với tốc độ khoảng 50 km/h. H thấy làn đường bên trái theo hướng đi có nhiều phương tiện là xe ô tô (không nhớ đặc điểm, chủng loại, biển số) cũng đang lưu thông nên H đánh lái sang phải vượt lên để đi thẳng về phía Hải Phòng, do không chú ý quan sát nên H đã để mặt ngoài phía sau khung kim loại bảo vệ và mặt ngoài thùng chứa đồ bên phải sơ mi rơ moóc biển số 34R - 024.01 va chạm vào mặt ngoài phía trước bên trái tay nâng sau xe mô tô biển số 18P3 - 8276 do anh Nguyễn Duy T trú tại thôn VK, xã ĐL, huyện LN, Hà Nam điều khiển phía sau chở Nguyễn Việt H1 cùng địa chỉ lưu thông phía trước cùng chiều bên phải, sau va chạm anh T, anh H1 cùng xe mô tô biển số 34R – 024.01 bị ngã, đổ rê trên mặt đường Quốc lộ 5, anh H1 bị giàn bánh sau bên phải sơ mi rơ moóc biển số 34R - 024.01 chèn qua đuôi phải. Trên mặt đường Quốc lộ 5 chiều Hà Nội đi Hải Phòng thuộc phường VH, thành phố HD để lại 01 vết cà trượt rõ hình, đứt quãng kéo theo bột đá đường chiều hướng từ Hà Nội đi Hải Phòng từ trái qua phải có diện (13,20x0,01)m; đầu vết cách mép đường phải 3,30m và cách đầu mút của lối mở chuyển chiều đường trên dải phân cách trung tâm của đường QL 5 về phía Hà Nội 6,80m; cuối vết kết thúc tại vị trí đầu bàn để chân bên trái của người điều khiển xe mô tô có biển số 18P3-8726 đang trong tư thế đổ nghiêng nằm sang trái hơi chéo so với lề đường, đầu xe hướng Hà Nội, đuôi xe hướng Hải Phòng: tâm trục bánh trước của xe cách mép đường phải 1,30m; tâm trục bánh sau của xe cách mép đường phải 1,68m. H thấy phần đuôi xe bên phải bị kênh lên, nghĩ là do đường xấu nên H không quan sát mà vẫn tiếp tục điều khiển xe ô

tô đi về phía TP Hải Phòng. Khi H điều khiển xe ô tô đi đến chân cầu vượt ĐN cách vị trí xảy ra tai nạn khoảng 700 mét thì có ông Vũ Đình B ở khu Đỗ Xá, P. TM, Tp. HD điều khiển xe mô tô đi phía sau vượt lên bảo H “Xe va chạm gây tai nạn” và chỉ về phía Hà Nội. Thấy ông B thông báo, H điều khiển xe ô tô dừng lại sát mép đường bên phải, xuống xe nhờ ông B chở quay lại nơi xảy ra tai nạn rồi H cùng anh T đưa anh H1 vào bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương cấp cứu. Hậu quả: anh Nguyễn Việt H1 bị đa chấn thương, vết thương (vết thương vùng bụng và tiểu khung vỡ bàng quang; gãy vỡ xương chậu; vết thương đùi, bẹn dập rách động mạch đùi phải) tử vong hồi 15 giờ 50 phút cùng ngày. Anh T bị xây xát nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả đo nồng độ cồn, xét nghiệm chất kích thích ngày 22/5/2023 tại Cơ quan CSĐT- Công an TP. HD đối với Phạm Ngọc H thể hiện: Nồng độ cồn trong hơi thở là 0mg/l và âm tính với chất ma túy.

Khám nghiệm xe ô tô đầu kéo 34C-246.98 kéo theo rơ moóc 34R-02401 xác định: Tại mặt ngoài thanh kim loại phía sau bảo vệ gầm rơ moóc phía sau bên phải có vết chùi sạch bụi đất tự nhiên theo chiều từ trước về sau. Tại mặt vết còn dính tạp chất màu đen, điểm tập trung trong diện 9x3cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 76 cm; cao nhất cách mặt đất 80cm; Tại mặt ngoài hộp đựng đồ phía sau bên phải rơ moóc có vết chùi sạch bụi đất tự nhiên trượt xước lớp sơn màu đỏ điểm tập trung trong diện 30x4cm; điểm thấp nhất cách mặt đất 71cm; cao nhất cách mặt đất 97cm; Tại mặt trước đầu chấn bụn giàn lốp sau cùng bên phải rơ moóc có vết va chạm chùi sạch bụi đất tự nhiên, trượt xước lớp sơn màu đỏ, vết có chiều từ trước về sau, điểm tập trung trong diện 21x4,5cm; điểm thấp nhất cách mặt đất 68cm; cao nhất cách mặt đất 90cm; Tại mặt ngoài má lốp của giàn lốp sau cùng bên phải rơ moóc còn dính tạp chất màu nâu dạng máu diện 20x15cm. Kỹ thuật an toàn phương tiện: xe lắp đủ hệ thống an toàn có hiệu lực.

Khám nghiệm mô tô biển số 18P3-8276, xác định: Ốp nhựa phía dưới yên bên trái có vết mài xước lớp sơn màu đỏ. Tại mặt vết còn dính bột đá đường tự nhiên, điểm tập trung trong diện 15x8cm. Đầu bàn để chân người điều khiển bên trái bị đẩy cong gập trước sau, lệch so với vị trí ban đầu 12cm. Đầu tay nắm ghi đông bên trái có vết mài xước kim loại, tại mặt vết còn dính bột đá đường tự nhiên màu trắng. Gương chiếu hậu bên trái tuột mất mặt gương. Ốp nhựa và mặt đèn xin đường bên trái có vết mài xước thủng mất mảnh nhựa diện 9x4cm. Kỹ thuật an toàn phương tiện: xe lắp đủ có hiệu lực.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 126 ngày 30/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận:

Các kết quả chính: Kết mạc hai mắt nhợt. Vết thương vùng bụng và tiểu khung, thông khoang bụng làm vỡ bàng quang, chảy máu khoang bụng. Gãy vỡ xương chậu. Vết thương lóc da vùng bẹn đùi phải, dập nát động mạch đùi phải. Tổn thương phần mềm vết thương, sây sát da rải rác tay, chân hai bên.

Kết luận: Nguyên nhân chết: Đa chấn thương, vết thương (vết thương vùng bụng và tiểu khung vỡ bàng quang; gãy vỡ xương chậu; vết thương đùi, bẹn phải dập rách động mạch đùi phải). Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương trên cơ thể anh Nguyễn Việt H1 do vật tày chèn ép gây nên là phù hợp.

Tại bản Kết luận giám định số 4297 ngày 19/6/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận:

Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng nhựa) ở mặt ngoài phía sau khung kim loại bảo vệ và mặt ngoài thùng chứa đồ bên phải rơ móc biển số 34R – 024.01 (được kéo phía sau xe ô tô đầu kéo biển số 34C – 246.98) có chiều từ trước về sau (ảnh 7,9 trong bản ảnh giám định) phù hợp với dấu vết trượt xước, mất nhựa màu đen ở mặt ngoài phía trước bên trái tay nâng sau xe mô tô biển số 18P3 – 9276. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 18P3 – 8276 tại vị trí này có chiều từ sau về trước (ảnh 8,10 trong bản ảnh giám định).

Căn cứ vào vị trí và chiều hướng dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 34C – 246.98 kéo theo rơ móc biển số 34R – 024.01 với xe mô tô biển số 18P3 – 8276 tại mục “1” nêu trên, xác định: Tại thời điểm va chạm 02 phương tiện này chuyển động cùng chiều, tốc độ di chuyển của xe ô tô đầu kéo biển số 34C – 246.98 kéo theo rơ móc biển số 34R – 024.01 nhanh hơn tốc độ di chuyển của xe mô tô biển số 18P3 – 8276.

Về vật chứng:

Cơ quan CSĐT- Công an TP. HD đã trả lại 01 xe mô tô 18P3-8276, 01 giấy chứng nhận đăng ký, bảo hiểm xe mô tô biển số 18P3-8276, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Duy T cho anh T. Trả lại 01 xe ô tô tải đầu kéo biển số 34C-246.98, rơ móc biển số 34R-024.01, 01 chứng nhận kiểm định bảo hiểm, giấy biên nhận thể chấp xe ô tô 34C-246.98, rơ móc 34R-024.01 cho Phạm Ngọc H.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Phạm Ngọc H đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, tiền sửa chữa phương tiện và các chi phí khác với tổng số tiền 350.000.000đ cho ông Nguyễn Thành Ch, bà Trần Thị Gi (là bố mẹ đẻ của bị hại Nguyễn Việt H1), đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với H.

Anh Nguyễn Duy T bị thương xây sát nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ, từ chối giám định, định giá, không yêu cầu Phạm Ngọc H bồi thường.

Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 13/11/2023, anh Nguyễn Duy T là người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo và chị Trần Thị Gi là người đại diện của người bị hại (Nguyễn Việt H1) sau khi trao đổi với chồng là anh Nguyễn Thành Ch cũng đã thống nhất đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại Cáo trạng số 162/CT-VKSTPHD ngày 09/10/2023, VKSND thành phố HD, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Ngọc H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo Phạm Ngọc H đã thành khẩn khai nhận hành vi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn dẫn đến xảy ra tai nạn làm anh H1 chết và gây hư hỏng nhẹ đối với xe moto, gây xây xát nhẹ đối với anh Nguyễn Duy T.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- **Về tội danh:** Tuyên bố Phạm Ngọc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- **Về điều luật áp dụng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS. Xử phạt Phạm Ngọc H từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND thị trấn CGi quản lý, giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo thời gian thử thách.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo;

- Về xử lý vật trúng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 270153006732 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/5/2020, có giá trị đến ngày 18/5/2025.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HD; Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và người đại diện của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định về pháp y, kết luận giám định về dấu vết, lời khai của bị hại anh Nguyễn Duy T, lời khai người làm chứng Phạm Hải Đ, Vũ Đình B và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ

án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ 15 phút ngày 22/5/2023 tại Km 48 + 00 thuộc địa phận phường VH, TP HD, tỉnh Hải Dương, Phạm Ngọc H điều khiển xe ô tô tải đầu kéo biển số 34C - 246.98 kéo theo rơ móoc biển số 34R - 024.01 lưu thông trên đường Quốc lộ 5 theo hướng TP Hà Nội đi TP Hải Phòng đã không chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã để mặt ngoài phía sau khung kim loại bảo vệ và mặt ngoài thùng chứa đồ bên phải rơ móoc biển số 34R - 024.01 được kéo theo bởi xe ô tô tải đầu kéo biển số 34C - 246.98 va chạm vào mặt ngoài phía trước bên trái tay nâng sau xe mô tô biển số 18P3 - 8276 do anh Nguyễn Duy T trú tại: thôn VK, xã ĐL, huyện LN, Hà Nam điều khiển chở anh Nguyễn Việt H1 cùng địa chỉ lưu thông phía trước cùng chiều. Hậu quả: anh Nguyễn Việt H1 bị đa chấn thương, vết thương (vết thương vùng bụng và tiểu khung vỡ bìa quang; gãy vỡ xương chậu; vết thương đùi, bẹn dập rách động mạch đùi phải) tử vong hồi 15 giờ 50 phút cùng ngày. Anh T bị thương nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Đối với hành vi H điều khiển xe ô tô đi đến chân cầu vượt ĐN cách vị trí xảy ra tai nạn khoảng 700 mét, đây là bị cáo nghĩ xe kênh lên do đường xấu, bị cáo không quan sát, không nhận thức được bản thân mình đã gây ra tai nạn và không có ý thức bỏ trốn để trốn tránh trách nhiệm. Bằng chứng là sau khi biết có tai nạn xảy ra H điều khiển xe ô tô dừng lại sát mép đường bên phải, xuống xe quay lại nơi xảy ra tai nạn rồi H cùng anh T đưa anh H1 vào bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương cấp cứu.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy định về an toàn, không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi di chuyển xe là vi phạm quy định tại vi phạm khoản 23 Điều 8, Điều 14 Luật giao thông đường bộ và gây tai nạn làm một người chết, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và đặc biệt có khả năng tự cải tạo. Do vậy, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo, đảm bảo bị cáo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo cũng phù hợp với khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, giữa bị cáo với gia đình đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, tiền sửa chữa phương tiện và các chi phí khác với tổng số tiền 350.000.000đ cho ông Nguyễn Thành Ch, bà Trần Thị Gi (là bố mẹ đẻ của bị hại Nguyễn Việt H1); anh Nguyễn Duy T bị thương xây sát nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ, từ chối giám định, định giá, không yêu cầu Phạm Ngọc H bồi thường. Đến nay, bị hại và người đại diện cho bị hại đều không yêu cầu giải quyết việc bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Cơ quan CSĐT- Công an TP. HD đã trả lại 01 xe mô tô biển số 18P3-8276, 01 giấy chứng nhận đăng ký, bảo hiểm xe mô tô biển số 18P3-8276, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Duy T cho anh T. Trả lại 01 xe ô tô tải đầu kéo biển số 34C-246.98, rơ moóc biển số 34R-024.01, 01 chứng nhận kiểm định bảo hiểm, giấy biên nhận thế chấp xe ô tô 34C-246.98, rơ moóc 34R-024.01 cho Phạm Ngọc H là phù hợp.

Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề nên cần trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 270153006732 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/5/2020, có giá trị đến ngày 18/5/2025 cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106; Điều 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt Phạm Ngọc H 16 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Ngọc H cho Ủy ban nhân dân thị trấn CGi, huyện CGi1, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn CGi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 270153006732 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 18/5/2020, có giá trị đến ngày 18/5/2025 mang tên Phạm Ngọc H (*hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án*) ngay sau khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người đại diện HP cho người bị hại;
- Bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân TP HD;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an TP HD;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an TP HD;
- CQ THAHS Công an TP HD;
- Chi cục THADS TP HD;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Anh Đông